UỶ BAN NHÂN DÂN **TỈNH KHÁNH HOÀ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 3470 /QĐ-UBND	*Khánh Hòa, ngày 25 tháng 12 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao chỉ tiêu kế hoạch và dự toán ngân sách nhà nước năm 2021

UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HOÀ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Quyết định số 1950/QĐ-TTg ngày 28/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2021;

Căn cứ Nghị quyết số 72/NQ-HĐND ngày 07/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa VI, kỳ họp thứ 13 về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021;

Căn cứ Nghị quyết số 79/NQ-HĐND ngày 07/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa VI, kỳ họp thứ 13 về dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, thu, chi ngân sách địa phương năm 2021;

Căn cứ Nghị quyết số 80/NQ-HĐND ngày 07/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa VI, kỳ họp thứ 13 về phân bổ ngân sách địa phương năm 2021;

Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-HĐND ngày 07/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa VI, kỳ họp thứ 13 về kế hoạch đầu tư công năm 2021;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư và Giám đốc Sở Tài chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; các doanh nghiệp nhà nước địa phương và các đơn vị trực thuộc các chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, kế hoạch đầu tư công và dự toán ngân sách nhà nước năm 2021 theo biểu đính kèm.

Điều 2. Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch và dự toán ngân sách nhà nước năm 2021

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

a) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự

toán ngân sách nhà nước năm 2021 theo các Nghị quyết của Chính phủ, Hội đồng nhân dân tỉnh.

b) Căn cứ các Quyết định giao kế hoạch vốn của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Bộ Tài chính, tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh giao chi tiết nguồn ngân sách Trung ương hỗ trợ theo chương trình mục tiêu, nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài, nguồn ngân sách Trung ương hỗ trợ bổ sung khác theo quy định.

c) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, các đơn vị liên quan xác định danh mục dự án và mức vốn bố trí cho từng dự án đối với nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương cấp tỉnh quản lý, chưa phân bổ đầu năm 2021 tại Nghị quyết số 76/NQ-HĐND ngày 07/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định tại kỳ họp trong năm 2021 trước khi giao kế hoạch vốn theo quy định.

d) Đối với các nguồn vốn phát sinh, bổ sung trong năm 2021 tại điểm b khoản 2 và điểm đ khoản 4 Điều này, Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, các đơn vị liên quan xác định danh mục dự án và mức vốn bố trí cho từng dự án, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định tại kỳ họp trong năm 2021 trước khi giao kế hoạch vốn theo quy định.

đ) Thực hiện kiểm tra việc Ủy ban nhân dân cấp huyện phân bổ nguồn vốn được phân cấp theo nguyên tắc, thứ tự ưu tiên được quy định tại điểm b, khoản 4 Điều này; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, hỗ trợ từ nguồn ngân sách tỉnh cho các địa phương thực hiện dự án mới phát sinh theo chỉ đạo của cấp có thẩm quyền, phù hợp với khả năng cân đối nguồn ngân sách tỉnh.

e) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước tỉnh kiểm tra, đôn đốc giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2021, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư công năm 2021 theo quy định.

2. Sở Tài chính:

a) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức điều hành ngân sách theo dự toán được Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định. Định kỳ đánh giá, dự báo tình hình thu, chi ngân sách nhà nước, kịp thời đề xuất những biện pháp, giải pháp điều hành ngân sách đạt hiệu quả, đáp ứng yêu cầu quản lý, góp phần hoàn thành kế hoạch năm 2021.

b) Tổng hợp phát sinh số thu tiền sử dụng đất cấp tỉnh quản lý năm 2021, gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh bổ sung nguồn vốn đầu tư phát triển từ số thu này trong năm 2021 theo quy định tại Nghị quyết số 76/NQ-HĐND ngày 07/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về kế hoạch đầu tư công năm 2021.

c) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh phân bổ nguồn vốn trả nợ quyết toán, nguồn vốn cấp bù lãi suất đối với các dự án kết cấu hạ tầng, nguồn vốn đầu tư từ nguồn bội chi theo quy định hiện hành.

d) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh phân bổ dự toán mua sắm cho các địa phương, đơn vị trước ngày 30/6/2021.

đ) Chủ động rà soát đánh giá dự toán của các đơn vị, địa phương để điều chỉnh các nhiệm vụ chi trong dự toán, hạn chế đề nghị bổ sung ngoài dự toán đảm bảo sử dụng ngân sách tiết kiệm và hiệu quả.

3. Các sở: Xây dựng, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Nội vụ và Trưởng ban Ban Dân tộc chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và địa phương liên quan tổ chức thực hiện có hiệu quả các Chương trình kinh tế - xã hội của tỉnh được phê duyệt: Phát triển đô thị, Xây dựng nông thôn mới, Phát triển nhân lực, Phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số và miền núi (bao gồm Chương trình 135); rà soát, đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch, tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế.

4. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố:

a) Căn cứ nhiệm vụ thu, chi ngân sách nhà nước được Ủy ban nhân dân tỉnh giao; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định dự toán thu, chi ngân sách trên địa bàn.

b) Phân bổ vốn đầu tư công theo nhiệm vụ đã được phân cấp. Thực hiện phân bổ vốn theo đúng nguyên tắc, thứ tự ưu tiên như sau: (i) bố trí đủ vốn đối ứng cho các dự án sử dụng nguồn vốn cấp tỉnh quản lý hỗ trợ đã được Ủy ban nhân dân tỉnh giao kế hoạch vốn; (ii) bố trí vốn phòng chống thiên tai; (iii) bố trí vốn để thanh toán khối lượng hoàn thành của các dự án đã có trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 chuyển tiếp sang giai đoạn 2021-2025; (iv) bố trí đủ vốn năm 2021 cho các dự án hoàn thành trong năm 2021 để phát huy hiệu quả đầu tư; (v) bố trí vốn cho các dự án chuyển tiếp hoàn thành sau năm 2021 theo tiến độ đồng thời đảm bảo thời gian bố trí vốn của các dự án theo quy định tại khoản 2 Điều 52 của Luật Đầu tư công 2019; (vi) sau khi bố đủ vốn cho các dự án theo thứ tự ưu tiên nêu trên, mới bố trí vốn cho dự án khởi công mới có đủ thủ tục đầu tư theo quy định. Đáp ứng tỷ lệ đầu tư cho giáo dục bằng 20% tổng vốn phân cấp cho cấp huyện.

c) Thông báo kế hoạch nguồn vốn cấp tỉnh hỗ trợ đầu tư dự án cho các chủ đầu tư trực thuộc thực hiện theo quy định.

d) Phân bổ vốn đầu tư công cho cấp xã; hướng dẫn, kiểm tra Ủy ban nhân dân cấp xã trong công tác thực hiện các thủ tục, quản lý đầu tư theo quy định hiện hành.

đ) Theo dõi, nộp hoàn trả về ngân sách cấp tỉnh nguồn thu tiền sử dụng đất của các dự án khu tái định cư trên địa bàn các huyện, thị xã, thành phố sử dụng vốn từ nguồn Quỹ phát triển đất của tỉnh để hoàn trả lại Quỹ phát triển đất

của tỉnh theo quy định tại Quyết định số 40/2010/QĐ-TTg ngày 12/5/2010 của Thủ tướng Chính phủ; đồng thời có văn bản báo cáo Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính để tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh phân bổ nguồn vốn đầu tư cho các dự án khu tái định cư trên địa bàn tỉnh

5. Các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố triển khai giao dự toán thu, chi ngân sách và vốn đầu tư công năm 2021 đến từng đơn vị, đồng thời báo cáo Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở, ban, ngành; Lãnh đạo Cục Thuế, Cục Hải quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Giám đốc các doanh nghiệp nhà nước địa phương và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ KHĐT, Bộ TC, KTNN;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Đoàn đại biểu Quốc hội;
- Lưu: VT.

TM. UỶ BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Nguyễn Tấn Tuân

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH CẤP TỈNH NĂM 2021

Đơn vị: Trường Cao Đẳng Y tế

(Kèm theo Quyết định số 3470/QĐ-UBND ngày 25/12/2020 của UBND tỉnh Khánh Hòa)

I. DỰ TOÁN CHI THƯỜNG XUYÊN

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Nội dung	Tổng số	Tiết kiệm 10% chi thường xuyên		Số còn lại đơn vị được sử dụng
			Ngân sách giữ	Đơn vị giữ	
	CHI SỰ NGHIỆP ĐÀO TẠO	**13.171**		**466**	**12.705**
1	**Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ**	**12.363**		**466**	**11.897**
	- Kinh phí tiền lương theo Nghị định 47/2016/NĐ-CP	7.701			7.701
	- Kinh phí đào tạo theo định mức	4.662		466	4.196
	+ Hệ Cao đẳng	4.174		417	3.757
	+ Hệ Trung cấp	488		49	439
2	**Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ**	**808**			**808**
	- Bổ sung chế độ Lễ, Tết Nguyên đán	133			133
	- Cấp bù học phí theo Nghị đinh 86/2015/NĐ-CP ngày 2/10/2015	339			339
	- Kinh phí học bổng học sinh DTTS	336			336

II. DỰ TOÁN CÁC KHOẢN THU PHÍ, LỆ PHÍ

STT	Nội dung	Tổng số	Để lại đơn vị	Nộp ngân sách nhà nước
	Tổng số	**20.197**	**20.197**	
1	Phí dự thi, dự tuyển	34	34	
2	Học phí công lập	6.080	6.080	
3	Thu dịch vụ khác	14.083	14.083	

UBND TỈNH KHÁNH HÒA
SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

Số: 4727 /SKHĐT-TH

V/v thông báo chỉ tiêu hướng dẫn kế hoạch năm 2021

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Khánh Hòa, ngày 25 tháng 12 năm 2020

Kính gửi:
- Các Sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố.

Thực hiện Quyết định số 3470/QĐ-UBND ngày 25/12/2020 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc giao chỉ tiêu kế hoạch và dự toán ngân sách nhà nước năm 2021 cho các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố.

Sở Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn các chỉ tiêu năm 2021 cho các đơn vị theo biểu đính kèm.

Trên cơ sở các chỉ tiêu hướng dẫn; các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai thực hiện theo quy định./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- UBND tỉnh (VBĐT);
- Lưu: VT, TH.

GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ
TỈNH KHÁNH HÒA

Trần Hòa Nam

KẾ HOẠCH TUYỂN SINH NĂM 2021 TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ KHÁNH HÒA

STT	Trình độ đào tạo/ nghề đào tạo	Chỉ tiêu đào tạo chính quy		Chỉ tiêu đào tạo liên thông (Hệ vừa làm vừa học)	Tổng chỉ tiêu
		Trong chỉ tiêu ngân sách nhà nước cấp	Ngân sách nhà nước không cấp kinh phí		
1	**Trình độ Cao đẳng**	**560**	**280**	**400**	**1240**
1.1	Điều dưỡng	150	0	100	250
1.2	Kỹ thuật xét nghiệm y học	40	50	50	140
1.3	Kỹ thuật hình ảnh y học	30	60	50	140
1.4	Dược	200	40	150	390
1.5	Hộ sinh	30	60	50	140
1.6	Kỹ thuật phục hình răng	60	20	0	80
1.7	Kỹ thuật phục hồi chức năng	50	50	0	100
2	**Trình độ Trung cấp**	**100**	**230**	**0**	**330**
2.1	Dược	0	50	0	50
2.2	Điều dưỡng	0	50	0	50
2.3	Y sĩ	50	50	0	100
2.4	Y sĩ y học cổ truyền	50	50	0	100
2.5	Kỹ thuật vật lý trị liệu phục hồi chức năng	0	30	0	30
2.6	Kỹ thuật phục hình răng	0	0	0	0
2.7	Kỹ thuật hình ảnh y học	0	0	0	0
2.8	Kỹ thuật xét nghiệm y học	0	0	0	0
3	**Trình độ Sơ cấp**	**0**	**100**	**0**	**100**
3.1	Nhân viên xoa bóp	0	100	0	100